

**CÔNG TY TNHH NGUYỄN LIỆU XANH VN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NGUYỄN LIỆU XANH VN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502390609

**3. Ngày thành lập:** 19/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Lô C21, Khu phố Song Vĩnh, Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở<br>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng                                                                                                                                                                                                                                           | 4101     |
| 2.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp                                                                                                                                                                                                               | 4299     |
| 3.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng bằng ô tô                                                                                                                                                                                                                                    | 4933     |
| 4.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Vận tải khách theo hợp đồng, theo tuyến du lịch và vận tải khách du lịch;                                                                                                                                                                               | 4932     |
| 5.  | Bốc xếp hàng hóa<br>Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ, đường thủy;                                                                                                                                                                                                                                  | 5224     |
| 6.  | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất công trình                                                                                                                                                                                                                       | 4330     |
| 7.  | Thu gom rác thải không độc hại                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3811     |
| 8.  | Tái chế phế liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 3830     |
| 9.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường: Lập bản cam kết bảo vệ môi trường; lập đề án bảo vệ môi trường; lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; tư vấn xử lý ô nhiễm môi trường | 7490     |
| 10. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Mua bán xe ô tô, xe tải, xe rơ moóc, xe đặc chủng thể thao, xe địa hình                                                                                                                                                                              | 4511     |
| 11. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng; Mua bán hàng trang trí nội, ngoại thất                                                                                                                                                                | 4663     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 12. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán, sắt thép, ống thép, kim loại màu (mua bán kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng); Mua bán nguyên liệu và phụ gia ngành thép                                                                   | 4662(Chính) |
| 13. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Mua bán thiết bị - dụng cụ hệ thống điện (máy biến thế, mô tơ điện, ổn áp, máy phát, dây điện, vật lưu dẫn, bóng đèn, bảng điện, công tắc, cầu chì, áp tô mát,...); Mua bán máy nông ngư cơ, vật tư và thiết bị máy công nghiệp – lâm nghiệp – xây dựng             | 4659        |
| 14. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông<br>Chi tiết: Mua bán thiết bị điện tử viễn thông, thiết bị điện tử điều khiển, thiết bị phát sóng, linh kiện điện thoại, linh kiện điện tử-viễn thông-điều khiển;                                                                                                             | 4652        |
| 15. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa; Môi giới thương mại; Ủy thác mua bán hàng hóa;                                                                                                                                                                                                  | 4610        |
| 16. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán phụ tùng cũ xe ô tô; Bán buôn hóa chất công nghiệp- Trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và cấm lưu thông); Bán buôn bột kẽm ô xít Mua bán sắt thép phế liệu, phá ô tô cũ, tàu thuyền cũ làm phế liệu, phế liệu kim loại màu; Bán buôn hóa chất công nghiệp; | 4669        |
| 17. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4102        |

**6. Vốn điều lệ:** 18.000.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                 | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGÔ THỊ THANH HƯƠNG | Khu phố Nông Trường, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam                | 7.200.000.000         | 40,000    | 077192000331                                                                                                                                      |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN QUÂN     | 569/18A Nguyễn An Ninh,, Phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam | 5.400.000.000         | 30,000    | 042080000128                                                                                                                                      |         |

|   |                    |                                                                                       |               |        |              |  |
|---|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|--------------|--|
| 3 | TRƯỜNG<br>TRONG HỖ | 254/20/2 Lê Văn Thọ,<br>Phường 11, Quận Gò<br>Vấp, Thành phố Hồ<br>Chí Minh, Việt Nam | 5.400.000.000 | 30,000 | 054085000098 |  |
|---|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|--------------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGÔ THỊ THANH HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 077192000331

Ngày cấp: 27/09/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Nông Trường, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố Nông Trường, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu